

Bản án số: 731/2025/HS-ST
Ngày: 19-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Thẩm phán: Bà Lê Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Đặng Thị Huệ Tú
- Ông Nguyễn Hữu Tính
- Ông Lê Giáo

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trịnh Hoàng Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 19/11/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 957/2025/HSST, ngày 21/10/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 6390/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Nguyễn T, sinh năm 2000 tại Bình Dương; Thường trú: Số X, đường Y, phường N, Thành phố A, Tỉnh Bình Dương; Tạm trú: nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Viết H và bà Nguyễn Thị Hà T; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 06/12/2023.

2. Nguyễn Hồng H, sinh ngày 16/5/2002 tại Bình Dương; Thường trú: Số A, tổ B, khu C, phường N, Thành phố A, Tỉnh Bình Dương; Tạm trú: Phòng trọ C, đường D, phường K, Thành phố A, Tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán Online; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị H; hoàn cảnh gia đình: Có chồng là Nguyễn Thái C (đã chết) và 01 người con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 06/12/2023.

3. Lý Kim C, sinh ngày 23/10/2000 tại Bình Dương; Thường trú: Số L, Khu phố B, phường T, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Minh T và bà Trương Hoàng Phi V; hoàn cảnh gia đình: Có 01 người con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 05/12/2023.

Người bào chữa:

1. Ông Lê Đình T, luật sư của Công ty luật TNHH A thuộc Đoàn luật Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo Lý Kim C (Có mặt)

2. Bà Huỳnh Vân Tuyết N, luật sư của Văn phòng luật sư A thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Nguyên T (Có mặt)

3. Ông Vũ Thanh H, luật sư của Văn phòng luật sư V thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Hồng H (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 12 giờ 00 phút ngày 04/12/2023, Công an quận Tân Bình phối hợp cùng Công an Quận 1 và Công an Phường 15, quận Tân Bình phát hiện Lý Kim C có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính tại trước nhà số M, đường NPC, Phường A, quận Tân Bình. Qua kiểm tra, phát hiện C đang cất giữ 1.583,48 gam ma túy ở thể rắn, loại MDMA. C khai số ma túy nêu trên là của Nguyễn Nguyên T thuê C và Nguyễn Hồng H đem giao cho người mua ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lý Kim C về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Lúc 21 giờ 00 phút ngày 04/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp Công an phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Kim C và Nguyễn Hồng H tại phòng trọ số 11, nhà số 883/24, đường Lê Hồng Phong, khu phố 7, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thu giữ 542,07 gam ma túy ở thể rắn, loại MDMA, 01 chiếc cân điện tử và 20 gói nylon bên trong không chứa gì. Tại thời điểm kiểm tra, có Nguyễn Nguyên T. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp Công an phường Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Nguyên T tại nhà số 121/130A, đường Phạm Ngọc Thạch, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu có liên quan đến hoạt động mua bán trái phép chất ma túy nên đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Nguyên T và Nguyễn Hồng H.

Vật chứng là ma túy thu giữ của các bị can Lý Kim C, Nguyễn Nguyên T, Nguyễn Hồng H đã được giám định theo Kết luận giám định số 13611/KL-KTHS ngày 13/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Nguyên T, Nguyễn Hồng H và Lý Kim C khai nhận như sau:

Thông qua bạn bè xã hội, T quen biết với Nhuận (chưa rõ lai lịch) sử dụng ứng dụng Telegram tên “TomPhan” liên hệ với T qua tài khoản ứng dụng Telegram tên “Mập”, số điện thoại 0345739289 để Nhuận chuyển ma túy cho T đem giao người mua theo chỉ định của Nhuận để nhận tiền công. T sử dụng ứng dụng mạng xã hội Facebook tên “T Mập” và ứng dụng Zalo tên “Mập” số điện thoại 0345739289 liên lạc với Nguyễn Hồng H, thường gọi là Bảo Nhi, sử dụng ứng dụng Zalo tên “Trần Quỳnh Bảo Nhi” để thuê H đi giao ma túy cho khách, H rủ Lý Kim C (bạn ở cùng phòng trọ) cùng thực hiện. T yêu cầu H cung cấp địa chỉ và số điện thoại người nhận ma túy để T giao ma túy cho H. H cung cấp địa chỉ và số điện thoại 0392795771 của C cho T biết. T cung cấp địa chỉ và số điện thoại của C cho Nhuận biết để Nhuận cho người chuyển ma túy đến phòng trọ của H và C. Sau khi H và C nhận được thùng giấy bên trong có ma túy (không rõ loại và khối lượng) nên báo cho T biết để T đến phòng trọ kiểm tra bên trong có 23 gói nylon lớn và 01 gói nylon nhỏ đều chứa ma túy thuốc lắc. T cân gói nylon nhỏ chứa ma túy thuốc lắc có khối lượng 160 gam và gói nylon lớn chứa ma túy thuốc lắc, có khối lượng là 485 gam ($23 \text{ gói} \times 485 = 11.155 \text{ gam} + 160 = 11.315 \text{ gam}$) là ma túy thuốc lắc (MDMA). T liên hệ Nhuận và thông báo đã nhận được ma túy. Sau đó, Nhuận gửi địa chỉ và số điện thoại khách mua ma túy cho T biết. Theo đó, T trực tiếp đóng gói ma túy vào các hộp bánh CHOCOPIE để ngụy trang và đưa cho H và C đem ma túy giao cho người mua được 05 lần (không nhớ được thời gian, địa điểm và khối lượng) tại khu vực thành phố Thủ Đức, quận Gò Vấp và Quận 10. T được Nhuận trả tiền công 100.000.000 đồng thông qua tài khoản ngân hàng của T và T trả công cho C, H mỗi người 3.000.000 đồng. Ngày 04/11/2023, T giao 02 gói ma túy được đóng trong hộp bánh CHOCOPIE ngụy trang giao cho H và C đem giao cho người mua thì bị phát hiện bắt giữ cùng vật chứng như nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 705/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 03/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Nguyễn Nguyên T, Nguyễn Hồng H, Lý Kim C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích, đánh giá những chứng cứ xác định hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho

xã hội, hậu quả gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025); điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nguyên T tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt bổ sung bị cáo 50.000.000 đồng.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025); điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lý Kim C 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025); điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng H 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Luật sư Huỳnh Vân Tuyết N bào chữa cho bị cáo Nguyễn Nguyên T trình bày:

Luật sư thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đề nghị truy tố đối với T, tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo chỉ là người giúp sức và đi giao ma túy cho Nhuận chứ không trực tiếp mua bán ma túy. Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, không quanh co chối tội, thời điểm phạm tội bị cáo không nhận thức được mức độ nghiêm trọng của hành vi mình thực hiện. Bị cáo lần đầu phạm tội và đã tích cực phối hợp với Cơ quan điều tra và gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Luật sư Vũ Thanh H bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng H trình bày:

Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo H có hoàn cảnh khó khăn, một mình nuôi 02 đứa con nhỏ, chồng mất, bị cáo không am hiểu pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, từ đó đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Luật sư Lê Đình T bào chữa cho bị cáo Lý Kim C trình bày:

Luật sư thống nhất với tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát đề nghị truy tố đối với bị cáo C. Luật sư chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo C chỉ đóng vai trò là người giúp sức cho T, mọi hoạt động mua bán ma túy đều do T chỉ đạo và mới thực hiện hành vi phạm tội được 01 tuần. Bị cáo C còn có con

nhỏ, khó khăn về kinh tế nên nhận thức pháp luật hạn chế, chỉ vì mong muốn có tiền nên đã nhận lời giúp T mua bán ma túy. Về nhân thân, bị cáo C phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, đã thành khẩn khai báo, ăn ăn hối cải. Nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Viện kiểm sát tranh luận đối đáp: Về tội danh, các luật sư thống nhất nên không tranh luận. Đối với đề nghị áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với T, đại diện Viện kiểm sát không đồng ý và giữ nguyên quan điểm. Về mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo, người bào chữa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Các bị cáo và người bào chữa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của các bị cáo:

Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án đã có cơ sở xác định:

Nguyễn Nguyên T được đối tượng tên Nhuận (chưa rõ lai lịch) đưa ma túy ở thể rắn, loại MDMA để đem đi giao cho người mua ma túy. Sau đó, T thuê Nguyễn Hồng H và Lý Kim C đi giao ma túy cho người mua. Ngày 04/12/2023, T giao 1.583,48 gam ma túy ở thể rắn, loại MDMA cho C và trên đường C đi giao ma túy thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 542,07 gam ma túy ở thể rắn, loại MDMA tại chỗ ở của H và C. Tổng khối lượng ma túy bị bắt quả tang và thu giữ tại nhà H và C là 2.125,55 gam ma túy ở thể rắn, loại MDMA. Do vậy, cả 03 T, C và H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy nêu trên.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Các bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn, xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo bị áp dụng tình tiết phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, T gia đình có công với cách mạng nên áp dụng cho các bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó T đóng vai trò là người chủ mưu, chỉ đạo các bị cáo H, C. Còn các bị cáo H, C với vai trò giúp sức tích cực cho T thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Xét các bị cáo thực hiện hành vi mua bán ma túy với khối lượng đặc biệt lớn nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc, trong đó, phân hóa vai trò của các bị cáo thì T cần có mức hình phạt nghiêm khắc hơn, cần cách ly vô thời hạn bị cáo ra khỏi xã hội; đối với các bị cáo H, C cũng cần cách ly một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với đề nghị áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho T. Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định định tại Nghị quyết 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì trường hợp sau khi thực hiện tội phạm người phạm tội chủ động, tích cực giúp cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng tạo ra những biến đổi, thay đổi trong việc phát hiện, chứng minh tội phạm, giải quyết vụ án dẫn tới việc giải quyết vụ án đó được thực hiện nhanh hơn mới được áp dụng tình tiết này. T phạm tội thuộc trường hợp bị bắt bắt quả tang, không tạo ra được biến đổi, thay đổi nào trong việc chứng minh tội phạm nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ này.

Các lập luận trên là căn cứ để chấp nhận hay không chấp nhận luận cứ bào chữa của luật sư, quan điểm của Viện kiểm sát và lời trình bày của các bị cáo tại phiên tòa.

[4] Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo do gia đình các bị cáo có hoàn

cảnh khó khăn.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 03 (ba) gói niêm phong còn lại sau giám định, bên ngoài mỗi gói đều ghi vụ 2658/23 (gói 1, gói 2, gói 3), có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Quốc và Cán bộ Công an quận Tân Bình Phạm Văn Tước, mã số NP/012BB/2026, là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen; (màn bề, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong), mã số DT1/012BB/2026, là phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng; (màn bề, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong), mã số DT2/012BB/2026, là phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh; (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu sáng Iphone màu xanh, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong, mã số DT3/012BB/2026, là phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone; (model A1549, màn bề, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong, mã số DT4/012BB/2026, là phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng; (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong), mã số DT5/012BB/2026, là phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 hộp giấy carton; 01 hộp giấy bên ngoài có chữ “Chocopie; - 02 bịch nylon màu vàng; 20 gói nylon, mã số LT/012BB/2026, vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 cân điện tử, mã số CAN/012BB/2026, là phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Đối với số tiền thu lợi bất chính: T thu lợi 100.000.000 đồng thông qua chuyển khoản, trả tiền công cho bị cáo H, C 6.000.000 đồng. Do đó, buộc T phải nộp lại 94.000.000 đồng, bị cáo H và C mỗi bị cáo phải nộp lại 3.000.000 đồng để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 39 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nguyên T tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2023.

[2] Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025);

Xử phạt bị cáo Lý Kim C 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2023.

[3] Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng H 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/12/2023.

[4] Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

* Buộc bị cáo Nguyễn Nguyên T nộp lại 94.000.000 (chín mươi bốn triệu) đồng, buộc bị cáo Nguyễn Hồng H nộp lại 3.000.000 (ba triệu) đồng, buộc bị cáo Lý Kim C nộp lại 3.000.000 (ba triệu) đồng để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 03 (ba) gói niêm phong còn lại sau giám định, bên ngoài mỗi gói đều ghi vụ 2658/23 (gói 1, gói 2, gói 3), có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Quốc và Cán bộ Công an quận Tân Bình Phạm Văn Tước, mã số NP/012BB/2026

- 01 hộp giấy carton; 01 hộp giấy bên ngoài có chữ “Chocopie; - 02 bịch nylon màu vàng; 20 gói nylon, mã số LT/012BB/2026.

* Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen; (màn bề nát, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong), mã số DT1/012BB/2026.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng; (màn bề, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong), mã số DT2/012BB/2026.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh; (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu xanh, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong, mã số DT3/012BB/2026.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone; (model A1549, màn bẻ, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong, mã số DT4/012BB/2026.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng; (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong), mã số DT5/012BB/2026.

- 01 cân điện tử, mã số CAN/012BB/2026.

Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2026/012 ngày 06/10/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- VKSND TC; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- CQ THAHS CA.TPHCM (1)
- CQCSĐT –CA.TP.HCM; (1)
- Trại tạm giam; (3)
- Thi hành án dân sự TP.HCM (1)
- PV06-CA.TP.HCM (1)
- Các bị cáo; (3)
- Luật sư; (3)
- UBND nơi các bị cáo cư trú; (3)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (25) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam